

Số: 658 /BC-UBND

Nam Đông, ngày 07 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 trên địa bàn huyện có những chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân ổn định, quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững; các chương trình, dự án được triển khai đúng tiến độ. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, thời tiết diễn biến phức tạp đã tác động đến kinh tế - xã hội của địa phương. Với quyết tâm hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ mà Nghị quyết HĐND huyện đề ra, nhờ vào sự quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân huyện Nam Đông, trong năm 2022 kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội như sau:

*** Chỉ tiêu kinh tế**

- Tổng giá trị sản xuất (theo giá cố định 2010) đạt 100% kế hoạch, tăng 12,3% so với cùng kỳ¹.
- Thu nhập bình quân đầu người là 49,3 triệu đồng (Kế hoạch năm là 49,0 triệu đồng).
- Tổng giá trị đầu tư toàn xã hội là 540 tỷ đồng, đạt 101,9% kế hoạch, tăng 10,0% so với cùng kỳ.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 42 tỷ đồng, đạt 138,8% kế hoạch năm.

*** Chỉ tiêu xã hội**

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 8,4‰ (Kế hoạch năm 12,8‰).
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 9,0% (Kế hoạch là 9,0%).
- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT là 94% (Kế hoạch là 94%).
- Tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động tham gia BHXH là: 26,3% (Kế hoạch là 24-26%).
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo là: 54,97% (Kế hoạch là 48%).
- Người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 50 người (Kế hoạch là 50 người).
- Kiểm tra và công nhận lại 5 trường đạt chuẩn quốc gia (Kế hoạch là 5 trường).
- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn quốc gia ước đạt: 6,06% (Kế hoạch là 6,06%).

*** Chỉ tiêu môi trường**

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý là 98,3% (Kế hoạch là 97%).
- Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch là 91,11% (Kế hoạch là 89,7%).

¹ Trong đó: Công nghiệp - xây dựng đạt 100,3% kế hoạch, tăng 14,3% so với cùng kỳ; Nông - lâm - ngư nghiệp đạt 99% kế hoạch, tăng 4,3% so với cùng kỳ; Dịch vụ đạt 100,7% kế hoạch, tăng 15,7% so với cùng kỳ.

- Tỷ lệ độ che phủ rừng là 83,4% (Kế hoạch là 83,4%).

Như vậy, trong 15 chỉ tiêu đưa ra trong năm 2022 thì 100% chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ trên các ngành, lĩnh vực

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản

Giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp trong năm ước đạt 623.84 triệu đồng (giá cố định 2010), đạt 99,2% kế hoạch, tăng 4,5% so với cùng kỳ.

a) Trồng trọt:

Tổng diện tích cây lương thực đã gieo trồng là 933,8/914 ha, đạt 102,16% KH (trong đó lúa 587,8/574 ha; Ngô 346/340 ha), tăng 17,8 ha so với năm 2021 (lúa giảm 6,9 ha, ngô tăng 24,7 ha); tổng sản lượng lương thực có hạt là 4.583,3/4.419,8 tấn, đạt 103,7% KH (trong đó lúa 3.205,9 tấn; ngô 1.377,4 tấn); tăng 11,9 tấn so với năm 2021; năng suất bình quân lúa nước đạt 54,54 tạ/ha, giảm 0,95 tạ/ha so với năm 2021; tỷ lệ sử dụng giống lúa xác nhận đạt 95% diện tích, bằng năm 2021. Nhìn chung các loại cây màu gieo trồng cả năm đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra². Trong năm đã xây mới 05 mô hình trồng rau, hoa trong nhà lưới, nhà màng với diện tích 4.100 m²; nâng tổng diện tích nhà lưới, nhà màng của huyện lên 16 mô hình/1,35ha. Việc triển khai hoạt động kinh tế vườn được người dân quan tâm³, thu nhập từ kinh tế vườn đạt 53,0 triệu đồng/ha, tăng 3,2 triệu đồng/ha so với năm 2021; các dự án trồng cây đặc sản đang được tích cực triển khai⁴. Tổng diện tích cao su hiện có là 1.485,59 ha, giảm 332,57 ha so với năm 2021, hầu hết diện tích đã đưa vào khai thác, sản lượng khai thác ước đạt 7.100/8.545,4 tấn mùn đong, đạt 83,09% KH, giảm 1.445,4 tấn so với năm 2021.

b) Chăn nuôi và thú y: Đàn gia súc, gia cầm duy trì ổn định, tăng về quy mô và số lượng so với cùng kỳ năm trước⁵. Đã triển khai tiêm phòng trong các loại vaccine⁶; các loại dịch bệnh nguy hiểm không xảy ra.

c) Thủy sản: Diện tích thả nuôi 65/65 ha; đạt 100% KH; sản lượng khai thác và đánh bắt ước đạt 329/321 tấn (đánh bắt 116 tấn, nuôi trồng 213 tấn), đạt 102,4% kế hoạch, tăng 8 tấn so với năm 2021.

² Cây sắn: 504/500ha, đạt 100,8% KH (Sản công nghiệp 454ha), giảm 121 ha so với năm 2021. Khoai lang: 52,7/50 ha, đạt 105,4% KH, giảm 4,5 ha so với năm 2021, năng suất 50,1 tạ/ha. Lạc: 15,3/14ha, đạt 109,29% KH, giảm 0,4 ha so với năm 2021, năng suất 16,2 tạ/ha. Cây đậu các loại: 182,7/170ha, đạt 107,47% KH, giảm 6,3 ha so với năm 2021; năng suất 6,0 tạ/ha. Rau các loại (kể cả ớt): 320,4/296ha, đạt 108,24% KH, tăng 33,3 ha so với năm 2021, năng suất rau các loại (trừ cây ớt) đạt 91,5 tạ/ha. Các loại cây có củ khác: 64,6/60 ha, đạt 107,67% KH, tăng 3,6 ha so với năm 2021, năng suất 50,5 tạ/ha. Cây mía: 25,2/25 ha, đạt 100,8% KH, không tăng không giảm so với năm 2021, năng suất 292 tạ/ha. Cây thức ăn gia súc: 88/88 ha, đạt 100% KH, không tăng không giảm so với năm 2021, năng suất 817,5 tạ/ha.

³ Đến nay đã có 10/10 xã, thị trấn đã kiện toàn Ban chỉ đạo làm vườn để triển khai thực hiện; đã tổ chức 64 cuộc họp cấp xã, 361 cuộc họp cấp thôn để triển khai, chỉ đạo làm vườn.

⁴ Đã trồng mới được 7,9 ha Cam; 3,5 ha Bưởi các loại; 9,2 ha Chuối; 18,0 ha Dứa; 11,5ha Cau; có 31,1 ha được cấp chứng nhận VietGap; toàn huyện có 05 hộ trồng Cam và cây ăn quả có múi đạt quy mô trang trại.

⁵ Tổng đàn bò đã nuôi là 3.350 con, tăng 100 con so với năm 2021, trong đó bò lai là 2.400 con; đàn Trâu hiện có là 2.050 con; đàn Lợn đã nuôi trong năm là 24.500 con, tăng 1.000 con so với năm 2021, trong đó lợn nái là 1.260 con, tăng 60 con so với năm 2021; đàn Gà đã nuôi trong năm là 310.000 con con, tăng 10.000 con so với năm 2021, sản lượng thịt hơi là 470 tấn, tăng 20 tấn so với năm 2021; đàn Vịt, Ngang, Ngỗng đã nuôi trong năm là 30.000 con, tăng 10.000 con so với năm 2021.

⁶ Đã tiêm phòng Vaccine tụ huyết trùng được 1.540/2.900 liều, đạt 53,1%; Vaccine tam liên lợn 2.160/4.000 liều, đạt 54,0%; Vaccine Đại chó: 1.540/2.100 liều đạt 73,3%; Vaccine LMLM trâu/bò 2.520/3.234 liều, đạt tỷ lệ 84%; đàn lợn nái 500/500 liều, đạt tỷ lệ 100%; tiêm phòng vắc xin viêm da nổi cục trâu, bò được 3.600/3.600 liều, đạt 100%; Tiêm phòng vụ Thu: Tam liên lợn: 1780/2600 đạt 68,5%.

d) *Lâm nghiệp*: Tổng diện tích rừng trồng hiện nay là 7.442,62 ha, tăng 343,92 ha so với năm 2021, diện tích tăng chủ yếu chuyển từ diện tích trồng cao su sang. Trong năm đã khai thác và trồng lại được 1.600 ha rừng; sản lượng gỗ khai thác đạt 150 ngàn tấn gỗ nguyên liệu, đạt 100% KH. Đã lập hồ sơ chuyển hóa rừng gỗ lớn được 97,2 ha, nâng tổng diện tích rừng trồng gỗ lớn trên địa bàn huyện 296,83/1.000 ha, đạt 24,73% KH và đã cấp chứng chỉ FSC được 199,63 ha, đạt 33,2% KH (KH tính đến năm 2025); đã trồng được 100/100 ha theo Đề án làm giàu rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ năm 2022. Tăng cường công tác tuần tra, truy quét⁷; thường xuyên theo dõi ảnh viễn thám, sớm phát hiện các vị trí phá rừng để thông báo, phối hợp ngăn chặn⁸. Tổ chức các lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân. Triển khai thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy rừng, đến nay chưa để xảy ra cháy rừng.

1.2. Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, quy hoạch và khoa học công nghệ

a) *Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp*: Giá trị sản xuất trong năm ước đạt 358.624 triệu đồng (giá cố định năm 2010), đạt 100,7% kế hoạch, tăng 22,3% so với cùng kỳ. Sản lượng một số sản phẩm chủ lực, ngành nghề nông thôn duy trì ổn định. Triển khai kế hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp năm 2022; điều chỉnh, bổ sung phương án phát triển cụm công nghiệp; kêu gọi doanh nghiệp đầu tư hạ tầng CCN Hương Phú; điều chỉnh quy hoạch chi tiết CCN Hương Hòa; tham mưu vận động, hỗ trợ máy móc thiết bị tiên tiến sản xuất trà túi lọc, vật liệu xây dựng, nghề may, mây tre đan. Tăng cường công tác quản lý; hỗ trợ, giúp các DN, HTX, cơ sở sản xuất kinh doanh kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong đầu tư, sản xuất, tìm kiếm thị trường.

b) *Đầu tư – xây dựng*: Huy động và lồng ghép tốt các nguồn lực đầu tư, tập trung đầu tư chỉnh trang thị trấn Khe Tre và xây dựng nông thôn mới. Quản lý tốt công tác đầu tư xây dựng, cấp giấy phép xây dựng, tăng cường công tác kiểm tra giám sát chất lượng, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình⁹; đôn đốc công tác nghiệm thu, giải ngân, quyết toán, công tác lựa chọn nhà thầu được thực hiện theo đúng quy định. Tính đến ngày 15/11/2022, đối với nguồn vốn ngân sách huyện quản lý: Công trình chuyển tiếp được bố trí kế hoạch vốn trong năm 2022 giải ngân được 5,684/8,9 tỷ đồng, đạt 63,9% kế hoạch vốn; công trình khởi công mới đủ điều kiện bố trí vốn giải ngân được 6,9/9,316 tỷ đồng, đạt 74,1% kế hoạch vốn; nguồn vốn sở số kiến thiết thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giải ngân được 638,3/1.300 triệu đồng, đạt 49,4% kế hoạch. Đối với nguồn vốn thuộc ngân sách tỉnh quản lý giải ngân được 13,43/22,94 tỷ đồng, đạt 58,5% kế hoạch. Ước đến cuối năm, giải ngân 100% kế hoạch vốn giao.

Công tác xúc tiến, kêu gọi dự án đầu tư trên địa bàn được thường xuyên quan tâm, huyện đang đẩy mạnh hỗ trợ các điều kiện cần thiết để sớm hoàn thành dự án Nhà máy chế biến đá ốp lát gabro; dự án Nhà máy sản xuất các loại dây bện và lưới đã hoàn thành các thủ tục lựa chọn nhà đầu tư; dự án Cửa hàng xăng dầu

⁷ Đã tổ chức 30 đợt truy quét, phá dỡ nhiều lán trại và bẫy động vật rừng, lập 02 biên bản vi phạm hành chính tạm giữ 0,380 m³ gỗ xẻ các loại.

⁸ Từ đầu năm đến nay xảy ra 26 vụ vi phạm với diện tích 3,117 ha (tăng 10 vụ, diện tích 1,092 ha so với cùng kỳ năm trước); đã tổ chức kiểm tra hiện trường, xác định đối tượng vi phạm và đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính 04 vụ, với tổng số tiền phạt là 35,5 triệu đồng.

⁹ Thẩm định, cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ 49 công trình; thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng 42 công trình, dự án. Kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng 24 cuộc; kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng 12 công trình.

trên tuyến tỉnh lộ 14B đang triển khai thủ tục đấu giá cho thuê đất. Bên cạnh đó, một số dự án khác đang triển khai mời gọi các nhà đầu tư¹⁰.

c) Quy hoạch và đô thị: Rà soát điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Khe Tre đến năm 2030. Hoàn thành quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050. Hoàn thành quy hoạch chung xây dựng các xã. Đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm chỉnh trang đô thị; xây dựng đô thị văn minh, các tuyến đường đạt chuẩn văn minh đô thị; duy trì chăm sóc cây xanh, nâng cao chất lượng chiếu sáng; cấp giấy phép và quản lý trật tự xây dựng, xử lý kịp thời các vi phạm.

d) Khoa học công nghệ: Triển khai tốt nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ năm 2022, rà soát đề xuất thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở. Tiếp tục đôn đốc thực hiện dự án “Xây dựng mô hình nuôi gà Ri khai thác trứng trên địa bàn huyện Nam Đông”; triển khai nhiệm vụ đánh giá thực trạng bệnh thối nhũn ngọn cau và thử nghiệm các biện pháp phòng trừ. Hỗ trợ bao bì, nhãn mác, kiểm định chất lượng sản phẩm trà túi lọc dược liệu và sản phẩm nấm. Quản lý các nhãn hiệu tập thể, tem truy xuất nguồn gốc đối với một số sản phẩm OCOP.

1.3. Dịch vụ: Giá trị sản xuất ngành dịch vụ trong năm ước đạt 596.445 triệu đồng (giá cố định năm 2010), đạt 102,1% kế hoạch, tăng 17,3% so với cùng kỳ. Tiếp tục chuyển đổi mô hình quản lý chợ, duy trì 2 chợ đạt chuẩn văn minh thương mại; kêu gọi doanh nghiệp đầu tư chợ Khe Tre ở vị trí mới. Thực hiện kiểm tra, kiểm soát thị trường; tuyên truyền pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Các hoạt động thương mại, dịch vụ nhà hàng, nhà nghỉ và hoạt động du lịch sinh thái trên địa bàn duy trì ổn định, mô hình homestay bước đầu có sự phát triển, các điểm du lịch thường xuyên thu hút khách trong và ngoài tỉnh đến tham quan. Phối hợp với Sở Du lịch rà soát các điểm sông hồ, suối thác trên địa bàn để xây dựng Đề án Phát triển các điểm du lịch sinh thái sông hồ suối thác trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2022, đón 16.750 lượt khách tham quan, trong đó khách lưu trú 5.147 lượt, ước doanh thu 4.060 triệu đồng (tăng 15.053 lượt khách và 3.478 triệu đồng so với năm 2021).

1.4. Tài nguyên - môi trường, giải phóng mặt bằng

a) Tài nguyên – môi trường: Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, quản lý quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; triển khai kế hoạch sử dụng đất năm 2022 và Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; đến nay, tỷ lệ cấp giấy CNQSD đất lần đầu đạt 98,6%, tỷ lệ cấp đổi đạt 70%; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ các loại đất khác sang đất ở cho hộ/10.095,0m²; hợp đồng thuê đất để trồng rừng sản xuất 01 hộ/14.527m². Tiếp tục theo dõi tình hình thực hiện chính sách, pháp luật trong việc quản lý, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn huyện. Triển khai thực hiện tốt công tác thu gom, xử lý chất thải rắn, phân đấu đạt tỷ lệ thu gom, xử lý toàn huyện là 98,3%; đẩy mạnh hoạt động quản lý, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn nguy hại ; tỷ lệ hộ phân loại rác tại nguồn đạt 80,6%. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng sự kiện môi trường và triển khai tốt hoạt động Ngày Chủ nhật xanh. Tăng cường công tác quản lý chất thải rắn, đẩy mạnh thực hiện phân loại rác tại nguồn.

¹⁰ Khu du lịch sinh thái Thác Phướn, Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm Công nghiệp Hương Phú, Nhà máy sản xuất gỗ ghép thanh và viên nén gỗ xuất khẩu ứng dụng công nghệ cao, đầu tư xây dựng chợ Khe Tre, dự án đầu tư các khu du lịch tại huyện Nam Đông (hồ Thượng Lộ, khu đập tràn Hai Nhất và hồ Ta Rinh)...

b) *Giải phóng mặt bằng*: Tăng cường công tác thẩm định điều kiện bồi thường về đất và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thực hiện các công trình, dự án với tổng diện tích đã thu hồi đất để thực hiện giải phóng mặt bằng là 27,17 ha/71 hộ/07 công trình.

1.5. Tài chính – tín dụng

a) *Tài chính*: Tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp thu ngân sách, đồng thời quản lý chặt chẽ các khoản chi; tăng cường công tác thanh, kiểm tra nhằm phát hiện, truy thu số thuế kê khai chưa đúng, xuất toán nộp ngân sách các khoản chi không hợp lệ; triển khai thực hiện tốt công tác duyệt quyết toán các đơn vị dự toán. Thu ngân sách nhà nước đến cuối năm trên địa bàn ước đạt 42.000 triệu đồng, đạt 138,8% so với NQ HĐND huyện giao; chi ngân sách ước đạt 360.561 triệu đồng, đạt 123,9% dự toán giao, tăng 21,7% so với cùng kỳ. Chi ngân sách đảm bảo theo dự toán, đúng nguyên tắc, chế độ, giải quyết kịp thời các nhu cầu chi.

b) *Tín dụng - Ngân hàng*: Hoạt động của các ngân hàng ổn định, đáp ứng nhu cầu vay vốn của nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn. Ước đến 31/12/2022, tổng dư nợ vay là 729.788 triệu đồng, tăng 115.040 triệu đồng so với cùng kỳ; nợ xấu là 41 triệu đồng. Tiền gửi tiết kiệm dân cư là 340.563 triệu đồng, giảm 42.891 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước. Các ngân hàng thương mại trên địa bàn đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đẩy mạnh thực hiện các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

1.6. Phát triển kinh tế tập thể: Việc phát triển kinh tế tập thể được thường xuyên quan tâm. Trong năm đã thành lập mới 04 hợp tác xã (HTX), nâng tổng số HTX đang hoạt động trên địa bàn huyện là 14 HTX. Hiện tại, quy mô hoạt động của các HTX trên địa bàn tương đối nhỏ, chỉ có một số HTX hoạt động hiệu quả, còn lại là mới thành lập đang đi vào hoạt động và hoạt động chưa có hiệu quả (*HTX Nông nghiệp Thương Quảng, HTX Nông nghiệp sạch Thương Long, HTX Nông nghiệp Hương Hòa đã dừng hoạt động*). Huyện đã quan tâm hỗ trợ kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi cho các HTX trên địa bàn: Hỗ trợ chi phí đào tạo cho HTX lâm nghiệp bền vững Thương Nhật; hỗ trợ thành lập mới cho các HTX đăng ký hoạt động theo Luật HTX 2012.

1.7. Tồn tại, hạn chế:

- Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi còn chậm; chưa xây dựng được liên kết trong sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; người dân chưa mạnh dạn đầu tư vào sản xuất quy mô lớn nên sản phẩm hàng hóa chưa nhiều; việc ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn ít; đặc biệt là các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Công tác tuyên truyền của chính quyền địa phương về chuyển đổi một số loại cây kém hiệu quả sang trồng một số cây có hiệu quả kinh tế cao còn hạn chế, chưa đến một số hộ dân nên chưa thay đổi nhận thức của người dân.

- Việc hướng dẫn quy trình kỹ thuật chăm sóc bón phân các loại cây trồng trên địa bàn chưa thường xuyên liên tục nên việc chăm sóc cây trồng của một số hộ dân chưa đúng quy trình kỹ thuật dẫn đến chất lượng và năng suất một số cây trồng chủ lực trên địa bàn không đồng đều chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường.

- Người dân sử dụng đất sai mục đích, xây dựng nhà ở trên đất nông nghiệp vẫn còn xảy ra.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục - đào tạo: Hoàn thành nhiệm vụ năm học 2021-2022. Triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023, tập trung huy động học sinh đến trường theo kế hoạch đề ra. Thực hiện tốt công tác nâng cao chất lượng giáo dục, tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, thực hiện đảm bảo an toàn trường học, phòng chống bạo lực học đường. Bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Sơ kết rút kinh nghiệm 01 năm thực hiện các Đề án nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2021-2025. Tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng, các cuộc thi, giao lưu cấp huyện và dự thi cấp tỉnh. Kết thúc năm học 2021-2022, chất lượng giáo dục được duy trì¹¹. Đã ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2022, đến nay đã đề nghị Sở GD&ĐT kiểm tra công nhận lại 05 trường đạt chuẩn quốc gia. Ban hành kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác PCGD-XMC năm 2022¹².

2.2. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em:

Công tác khám chữa bệnh được nâng cao về chất lượng, đáp ứng nhu cầu khám và điều trị tại địa phương¹³. Các chương trình y tế Quốc gia, y tế địa phương được triển khai đúng tiến độ. Chủ động tiếp tục triển khai công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu; phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phòng chống dịch bệnh Sốt xuất huyết, bệnh Chân tay miệng, bệnh Thủy đậu, Bạch hầu.

Tổng số sinh từ tháng 01 đến nay là 273 trẻ (nữ 118), giảm 85 trẻ so với cùng kỳ; con thứ 3 trở lên là 70 trẻ, giảm 07 trẻ so với cùng kỳ; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên là 25,6% tăng 4,1% so với cùng kỳ và tăng 4,4% so với năm 2021 (21,2%). Số phụ nữ đang mang thai: 198 người, con thứ 3 trở lên: 34 người.

2.3. Văn hóa - Thông tin

Đã thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền trực quan Mừng đất nước đổi mới, Mừng Đảng quang vinh, Mừng Xuân Nhâm Dần và các ngày lễ lớn... Phát động phong trào trong toàn dân tổng vệ sinh tại các đường làng, ngõ xóm, gia đình sạch đẹp; tổ chức thành công Hội thảo “Xây dựng và bảo tồn giá trị văn hóa đồng bào dân tộc Cơ tu”; tổ chức các giải thể thao nhân dịp các ngày lễ, kỷ niệm của quê hương, đất nước. Tổ chức thành công “Ngày hội văn hoá, thể thao, du lịch các dân tộc miền núi” tỉnh Thừa Thiên Huế lần thứ XIV năm 2022; Đại hội TDTT huyện lần thứ VI năm 2022; tham gia các nội dung thi đấu tại Đại hội TDTT cấp tỉnh đạt 4 HCV.

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quản lý về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn huyện; Kế hoạch triển khai thực phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; xây dựng nếp sống văn minh đô thị và nông thôn; kế hoạch tổ chức hội nghị tuyên dương gia đình văn hóa tiêu biểu các cấp năm 2022; đã khen thưởng cho 20 hộ gia đình thực hiện tốt công tác phong trào ở cơ sở giai đoạn 2019-2022. Đến nay, toàn huyện có 60/60 thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu Khu dân cư văn hóa, đạt tỷ lệ 100%; có 82/86 cơ quan, đơn vị được công nhận và giữ vững đơn vị văn hóa, đạt tỷ lệ 95,3%; có 6.455/6.595 hộ

¹¹ Có 18 em đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh (TH 09 em, THCS 09 em), trong đó có 01 học sinh DTTS đạt giải 3 và nhiều em đạt giải phong trào do các cấp tổ chức. Tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 95,95% (giảm 0,38% so với năm trước). Có 03 trường được UBND tỉnh tặng Cờ thi đua.

¹² Có 100% xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập GDMNCTE5T, XMC mức độ 2, PCGD tiểu học mức độ 3, PCGD THCS mức độ 2 (có 4 đơn vị đạt mức độ 3).

¹³ Tổng số khám chữa bệnh tại các Trạm Y tế là 29.864 lượt, điều trị nội trú 2.476 lượt, chuyển tuyến 2.110 lượt.

gia đình đăng ký văn hóa đạt 97,8%, trong đó công nhận 6.020/6.455 hộ, đạt 93,26%; có 03 xã được công nhận xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

2.4. Công tác xã hội và đời sống nhân dân: Đời sống nhân dân ổn định; thường xuyên nắm tình hình đời sống nhân dân, đã phối hợp với các cơ quan, tổ chức cá nhân tiếp nhận và phân phối quà kịp thời, đúng đối tượng; thực hiện chi trả các chế độ, chính sách có công và bảo trợ xã hội với số tiền hơn 25 tỷ đồng; nhân dịp các ngày Lễ, Tết đã tổ chức thăm hỏi và tặng quà đến các gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ bảo trợ xã hội, hộ gặp khó khăn... với 10.725 suất quà có giá trị hơn 3,88 tỷ đồng. Đã triển khai xây dựng, sửa chữa 131 nhà ở với kinh phí 6,305 tỷ đồng. Số lao động đã qua đào tạo là 573 người; số lao động có việc làm mới 457 người; 50 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; có 3.985 người tham gia bảo hiểm xã hội chiếm 26,3% tổng số người trong độ tuổi lao động có việc làm. Đã tiếp nhận 5 tỷ đồng vốn tài trợ từ Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT, hỗ trợ cho 100 hộ gia đình để xóa nhà tạm.

2.5. Công tác dân tộc, tôn giáo: Việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước về công tác dân tộc luôn được quan tâm. Đã triển khai, thực hiện chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022; ban hành các văn bản thực hiện chính sách dân tộc; triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi; đồng thời mở lớp tập huấn truyền truyền phổ biến pháp luật. Tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc thiểu số tham gia mua thẻ bảo hiểm y tế. Tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn ổn định, thuận tụy; các tổ chức, cơ sở tôn giáo chấp hành các quy định của pháp luật về tôn giáo. Việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực tôn giáo được thực hiện kịp thời, đảm bảo theo quy định. Công tác tôn giáo được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo và triển khai thực hiện có hiệu quả.

2.6. Tồn tại, hạn chế:

- Tình trạng sinh con thứ ba vẫn còn cao; tảo hôn vẫn còn xảy ra 03 trường hợp (Hương Sơn, Hương Phú và Hương Hữu).

- Một số hộ nghèo chưa nhận thức đúng về trách nhiệm của chính mình, còn trông chờ vào sự hỗ trợ của nhà nước, thiếu quyết tâm vươn lên thoát nghèo.

3. Lĩnh vực Quốc phòng - an ninh, nội chính, công tác cải cách hành chính

3.1. Quốc phòng: Duy trì thường xuyên chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp bảo đảm an toàn. Làm tốt công tác tuyển quân năm 2022, có 40 thanh niên nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu; 50/50 quân dự bị hạng 2 tham gia huấn luyện tại Bộ CHQS tỉnh đảm bảo chỉ tiêu; đến nay toàn huyện có 100% quân nhân dự bị hạng 1 đã được đăng ký, quản lý theo đúng quy định, 100% sĩ quan dự bị toàn huyện đủ điều kiện động viên; tổ chức ra quân huấn luyện, luyện tập chuyên trạng thái sẵn sàng chiến đấu, hội thi, hội thao dân quân tự vệ theo đúng kế hoạch. Mở các lớp bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh cho đối tượng 4 trên địa bàn huyện. Thường xuyên rà soát, kiện toàn tổ chức biên chế lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên bảo đảm số lượng, chất lượng, đúng hướng dẫn của cấp trên. Tổ chức thành công cuộc diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện năm 2022.

3.2. An ninh chính trị, TTATXH: Thực hiện tốt công tác nắm tình hình, công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản

ổn định; an ninh chính trị nội bộ không có vấn đề gì xảy ra. Thường xuyên triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông¹⁴; đảm bảo an ninh trật tự các sự kiện chính trị, văn hóa, xã hội quan trọng diễn ra trên địa bàn; đảm bảo an toàn tuyệt đối Lễ giao nhận quân, Đại hội thể dục thể thao huyện lần thứ VI. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát người nghiện, nghi nghiện ma túy trên địa bàn¹⁵. Kịp thời ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, manh động, nguy hiểm của một số đối tượng đòi nợ thuê; đã xác lập 01 chuyên án trình sát, thực hiện các công tác nghiệp vụ đấu tranh với tội phạm đánh bạc bằng công nghệ cao, hình thức lô đề¹⁶. Ra mắt và đưa vào hoạt động mô hình chuyên mục “Vì an ninh Tổ quốc, vì hạnh phúc nhân dân”; ra mắt mô hình “Camera giám sát an ninh, trật tự” tại xã Hương Lộc.

3.3. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng

Thực hiện tốt chức năng thanh tra, phát hiện, ngăn ngừa các trường hợp vi phạm pháp luật. Trong năm, Thanh tra huyện đã triển khai 08 cuộc thanh tra tại 40 đơn vị¹⁷, trong đó có 1 cuộc chuyên tiếp năm 2021; đến nay, đã kết thúc 07 cuộc, ban hành 08 kết luận thanh tra tại 39 đơn vị, đang triển khai 01 cuộc thanh tra tại 01 đơn vị¹⁸. Các cơ quan thuộc UBND huyện đã phối hợp tổ chức 14 cuộc kiểm tra liên ngành, phát hiện 24 tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm.

Công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên và nghiêm túc, chất lượng tiếp công dân không ngừng được cải thiện¹⁹. Đã tiếp nhận 61 đơn thư tăng 08 đơn so cùng kỳ, trong đó đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND huyện là 05 đơn kiến nghị và 07 đơn khiếu nại, đến nay cơ bản đã được giải quyết.

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn được quan tâm chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và triển khai nhiều giải pháp phòng ngừa. Gắn công tác thanh tra hành chính, thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật, thanh tra chuyên đề với việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.4. Công tác Tư pháp: Công tác kiểm tra, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, rà soát, công bố danh mục văn bản QPPL còn hiệu lực, hết hiệu lực theo đúng quy định. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm,

¹⁴ Đã tiến hành 821 lượt tuần tra giao thông, tuần tra kiểm soát địa bàn, đảm bảo trật tự đô thị, trật tự công cộng, phát hiện 529 trường hợp vi phạm, đã tiến hành nhắc nhở hơn 139 trường hợp, xử lý vi phạm hành chính 449 trường hợp (98 ô tô, 351 xe máy), tổng phạt tiền hơn 316 triệu đồng.

¹⁵ Đã bắt quả tang, xử lý 05 t/h vi phạm (sử dụng trái phép chất ma túy; để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý) ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 10.000.000đ. Tiếp tục quản lý 12 đối tượng, trong đó 10 đối tượng sử dụng chất ma túy, 02 đối tượng nghi sử dụng chất ma túy.

¹⁶ Đã đấu tranh, phá thành công chuyên án trình sát mang bí số “122B”, bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp 04 đối tượng có hành vi đánh bạc. Được Giám đốc Công an tỉnh ghi nhận, đánh giá cao.

¹⁷ Thanh tra chuyên đề về đất đai tại xã Thượng Quảng; thanh tra chuyên đề về sử dụng kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 tại 14 đơn vị; thanh tra chuyên đề về sử dụng vốn nông thôn mới, chương trình 135 và một số chính sách an sinh xã hội tại xã Hương Hữu; thanh tra đột xuất về đất đai tại xã Hương Phú và thị trấn Khe Tre; thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong đầu tư xây dựng tại 19 cơ quan, đơn vị; thanh tra đột xuất việc cấp lại Giấy chứng nhận QSD đất cho bà Hoàng Thị Gấm, trú Tô dân phố 2, thị trấn Khe Tre; thanh tra việc giao đất tại khu Văn hóa, xã Thượng Quảng; Thanh tra việc chấp hành pháp luật về thuế và xây dựng công trình tại Công ty TNHH MTV Xây dựng Phú Sơn.

¹⁸ Thanh tra đột xuất việc cấp lại Giấy chứng nhận QSD đất cho bà Hoàng Thị Gấm, trú Tô dân phố 2, thị trấn Khe Tre.

¹⁹ Đã tiếp công dân định kỳ 29 buổi, cụ thể: 18 buổi tại Ban Tiếp công dân huyện không có kiến nghị, phản ánh; tiếp dân định kỳ 11 buổi tại 10 xã, thị trấn.

quản lý hộ tịch, chứng thực được thực hiện kịp thời²⁰. Từ đầu năm đến nay, đã tiếp nhận 55 vụ việc có nhu cầu hòa giải, chủ yếu liên quan tranh chấp phát sinh từ quan hệ dân sự, đất đai (*trong đó, hòa giải thành 48 vụ việc, hòa giải không thành 7 vụ việc*); tổ chức Hội nghị công tác hòa giải ở cơ sở với hơn 160 người tham dự; hướng dẫn, chỉ đạo công tác tư pháp - hộ tịch cho các xã và thị trấn; đã hoàn thành việc tổ chức tập huấn công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, công tác theo dõi thi hành pháp luật cho các cơ quan, đơn vị. Đã phối hợp với Sở Tư pháp kiểm tra công tác tư pháp tại 02 xã (Hương Xuân và Thượng Long) và đã kiểm tra công tác tư pháp tại các xã: Hương Hữu, Hương Sơn. Có 09/10 xã, thị trấn đủ điều kiện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021.

3.5. Công tác Nội vụ: Công tác tổ chức bộ máy được triển khai thực hiện nghiêm túc, thường xuyên sắp xếp, củng cố, kiện toàn bộ máy theo hướng tinh gọn, đảm bảo ngày càng hoạt động ổn định, hiệu lực, hiệu quả. Ban hành kịp thời quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn theo tinh thần Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ. Quản lý, sử dụng biên chế, vị trí việc làm chặt chẽ; các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, đúng quy định của pháp luật²¹. Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức²²; công tác thi đua, khen thưởng luôn được quan tâm²³.

3.6. Cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin:

Công tác cải cách hành chính được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện và đạt được những kết quả tích cực. Thực hiện cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh; triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; thường xuyên rà soát, cập nhật các thủ tục hành chính để tổ chức thực hiện tại Trung tâm Hành chính công huyện và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã, đáp ứng nhu cầu giao dịch, giải quyết thủ tục hành chính của cá nhân, tổ chức trên địa bàn.

Đẩy mạnh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan, đơn vị; hệ thống họp trực tuyến đi vào hoạt động ổn định, trang cấp máy tính và cài đặt phần mềm phục vụ cho các kỳ họp của HĐND huyện, sử dụng có hiệu quả hệ thống camera an ninh, thực hiện

²⁰ Đã tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý tại 244 cuộc với 12.200 lượt người tham dự, cấp phát miễn phí 880 tờ gấp pháp luật về nội dung hôn nhân và gia đình.

²¹ Điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với 10 Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương; 11 Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường học; miễn nhiệm đối với 01 cán bộ quản lý trường học; bố trí công tác đối với 03 công chức cấp huyện; tuyển dụng 21 viên chức để bố trí công tác tại các đơn vị sự nghiệp; điều động 01 công chức cấp huyện; điều động, tiếp nhận, bố trí 13 viên chức ngành giáo dục; điều động 02 viên chức giáo dục ra ngoài huyện; điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với 05 công chức Tài chính - kế toán cấp xã; xét chuyển 02 công chức cấp xã thành viên chức và 02 cán bộ cấp xã thành công chức cấp xã; biệt phái 01 viên chức giáo dục, 01 công chức cấp xã; đồng ý bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với 12 viên chức giáo dục đã hoàn thành chế độ tập sự; nâng bậc lương và hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo đối với 331 trường hợp; kỷ luật 01 công chức cấp xã; 01 viên chức quản lý; thống nhất xử lý kỷ luật đối với 03 viên chức; nghỉ hưu đối với 03 viên chức sự nghiệp, nghỉ hưởng chính sách tinh giản biên chế đối với 03 trường hợp, đồng ý nghỉ việc đối với 01 viên chức.

²² Cử 609 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng; tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho 184 đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2021-2026.

²³ Quyết định công nhận 111 đề tài sáng kiến, kinh nghiệm cấp huyện; 62 tập thể Lao động tiên tiến, 124 Chiến sĩ thi đua cơ sở và 786 Lao động tiên tiến; tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện đối với 83 tập thể và 283 cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong các phong trào thi đua. Trình UBND tỉnh tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh đối với 04 tập thể; công nhận 19 tập thể Lao động xuất sắc, 04 Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh đối với 11 tập thể, 17 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác.

hiệu quả các phần mềm dung chung, hạn chế sử dụng văn bản giấy, gửi nhận văn bản trên hệ thống thư điện tử công vụ, trang thông tin điện tử huyện ngày càng được nâng cấp.

3.7. Tồn tại, hạn chế:

- Việc thực hiện các kết luận thanh tra mặc dù có nhiều yếu tố khách quan, nhưng một số cơ quan, đơn vị, địa phương chấp hành chưa nghiêm túc, nhiều nội dung khó, phức tạp thiếu đề xuất phương án giải quyết kịp thời. Việc thực hiện kết luận thanh tra về đất lâm nghiệp có nguồn gốc từ Ban quản lý rừng phòng hộ Nam Đông và thực hiện Chỉ thị 65, Chỉ thị 02 về xử lý lấn chiếm đất lâm nghiệp của một số địa phương vẫn chưa đảm bảo theo kế hoạch;

- Việc tự rà soát, tự kiểm tra để phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong nội bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương có thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao. Việc xây dựng và ban hành các văn bản liên quan đến chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được quan tâm đúng mức. Một số địa phương chưa xây dựng kế hoạch và thực hiện chế độ báo cáo phòng, chống tham nhũng hàng năm theo quy định.

- Nhận thức trong công tác chuyển đổi số của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân vẫn còn những hạn chế nhất định; công tác chuyển đổi số trên các ngành, các lĩnh vực vẫn còn chậm.

II. Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

1. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

- *Nguồn vốn đầu tư phát triển:* Đã giao kế hoạch vốn nguồn ngân sách Trung ương là 15.429 triệu đồng cho 27 công trình, các công trình đang triển khai thi công xây dựng, tính đến 15/11/2022 giải ngân được 7.715 triệu đồng, đạt 50% KH; dự kiến đến cuối năm giải ngân 100% KH vốn NSTW.

- *Nguồn vốn sự nghiệp:* Tổng nguồn vốn là 2.640 triệu đồng; đến nay, đã giao nguồn vốn cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện.

2. Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi

- *Vốn đầu tư phát triển:* Đã giao kế hoạch vốn năm 2022 ngân sách Trung ương là 5.510 triệu đồng cho 7 công trình ước đến cuối năm giải ngân hết nguồn vốn giao. Hiện nay đã hoàn thành phê duyệt đề đề nghị tỉnh giao vốn khởi công cho 2 dự án: Dự án 1 - Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt ở hai xã Thượng Long và Hương Hữu; Dự án 6 - Khu bảo tồn làng văn hóa dân tộc Cơ tu. 01 dự án đang trong quá trình hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt: Dự án 2 - Sắp xếp bố trí ổn định dân cư của hai xã Thượng Long và Hương Hữu; Ước đến cuối năm giải ngân 100% kế hoạch vốn giao năm 2022.

- *Vốn sự nghiệp:* Hiện nay, tỉnh đã bố trí nguồn vốn sự nghiệp với tổng kinh phí là 3.248 triệu đồng cho 8 dự án; huyện đã giao vốn về cho các cơ quan, đơn vị, các xã để triển khai thực hiện.

3. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Huyện chỉ được phân bổ vốn sự nghiệp với tổng kinh phí là 2.996 triệu đồng cho 5 dự án thành phần; huyện đã giao vốn về cho các cơ quan, đơn vị, các xã để triển khai thực hiện.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI NĂM 2023

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, mục tiêu chủ yếu của năm 2023 là: thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp; kêu gọi đầu tư, huy động nguồn lực để phát triển du lịch, dịch vụ và công nghiệp gắn với bảo vệ tài nguyên môi trường; nâng cao chất lượng lĩnh vực văn hóa, xã hội; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, quyết tâm xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVI. Kế hoạch thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp kinh tế - xã hội năm 2023 như sau:

*** Chỉ tiêu kinh tế**

- (1) Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (theo giá cố định 2010) tăng 10-12%.
- (2) Thu nhập bình quân đầu người 54,4 triệu đồng.
- (3) Tổng giá trị đầu tư toàn xã hội là 594 tỷ đồng.
- (4) Tổng thu ngân sách trên địa bàn là 78.210 triệu đồng.

*** Chỉ tiêu xã hội**

- (5) Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 9,6%.
- (6) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng: 8,7%.
- (7) Tỷ lệ người dân tham gia BHYT là 94,7%.
- (8) Tỷ lệ dân số trong độ tuổi lao động tham gia BHXH là: 27-29%.
- (9) Kiểm tra và công nhận lại 5 trường đạt chuẩn quốc gia.
- (10) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 57%.
- (11) Lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 60 lao động.
- (12) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều: 5,2%.

*** Chỉ tiêu môi trường**

- (13) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý: 98,5%.
- (14) Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch: 95,0%.
- (15) Tỷ lệ độ che phủ rừng: 83,4%.

I. Nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2023

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp: Tổng giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp là 683.690 triệu đồng (theo giá cố định 2010), tăng 9,6% so với năm 2022.

a) Sản xuất lương thực và các loại rau màu: Chỉ đạo gieo cấy cây lúa nước đạt 574 ha (Vụ Đông Xuân 310 ha; vụ Hè thu 264 ha); phân đầu năng suất bình quân đạt 54,5 tạ/ha; xây dựng và thực hiện phương án chống hạn ngay trong vụ Đông Xuân; phòng trừ sâu bệnh không để lây lan trên diện rộng. Chuyển đổi những diện tích đất lúa nước ở những vùng có nguy cơ thiếu nước và các diện tích đất khác đang trồng các loại cây kém hiệu quả sang trồng một số cây theo hướng liên kết với Tập đoàn Quế Lâm. Chỉ đạo trồng các loại cây màu ở những nơi có điều kiện; tăng cường trồng xen ở những diện tích cây ăn quả chưa khép tán.

Thường xuyên theo dõi, dự tính, dự báo để có biện pháp phòng trừ sâu bệnh kịp thời, không để lây lan trên diện rộng. Chỉ đạo gieo trồng các loại cây màu ở những nơi có điều kiện, ưu tiên thu hoạch trước ở những vùng thấp trũng, dễ ngập nước. Tiếp tục khảo nghiệm, đánh giá hiệu quả kinh tế các loại cây hoa màu, lựa chọn cây trồng có giá trị kinh tế cao để phát triển trong thời gian tới.

b) Kinh tế vườn:

Đẩy mạnh phát triển các loại cây đặc sản mang lợi thế của vùng miền như: Cam và cây ăn quả có múi, chuối, dứa; tập trung chỉ đạo, hướng dẫn nông dân chăm sóc cây Cam theo quy trình VietGap; tăng cường quản lý chất lượng sản phẩm bằng tem truy suất nguồn gốc; phát huy vai trò của HTX trong việc quản lý chất lượng sản phẩm; nâng thu nhập từ vườn đạt 53,5 triệu đồng/ha/năm. Tổng kết các mô hình sản xuất để lựa chọn các mô hình có hiệu quả để đầu tư nhân rộng.

c) *Cây cao su*: Ổn định diện tích cao su hiện có; rà soát những diện tích già cỗi, năng suất thấp để chuyển đổi sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao; duy trì diện tích đưa vào khai thác 1.450 ha, sản lượng mủ nước dự kiến đạt 7.100 tấn. Đẩy mạnh chăm sóc, bón phân trên toàn bộ diện tích cây cao su; tổ chức tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật khai thác, quản lý việc thu mua của các đơn vị thu mua trước và sau mùa vụ khai thác; tuyên truyền, vận động người dân không chặt bán vườn cây cao su để chuyển sang trồng cây keo. Thống kê diện tích cao su hiện có.

b) *Chăn nuôi và thủy sản*:

Phát triển đàn bò theo hướng bán thâm canh; nâng cao chất lượng đàn bò bằng các giống lai. Tập trung phát triển mạnh các mô hình chăn nuôi quy mô lớn theo chuỗi giá trị như: chăn nuôi lợn theo đề án chăn nuôi tập trung theo hướng hữu cơ, đảm bảo an toàn sinh học đã được UBND tỉnh phê duyệt; chăn nuôi lợn hữu cơ liên kết với Tập đoàn Quế Lâm; chăn nuôi lợn rừng lai, gà thả vườn, nuôi cá lồng bè trên các hồ thủy lợi, thủy điện, hồ của nhân dân với các giống cá đặc sản của địa phương như: Cá Chình, cá leo, cá trắm;... để xây dựng các thương hiệu cho từng vùng, từng xã; hỗ trợ kỹ thuật cho các trang trại, nông hộ sản xuất giống trên địa bàn để cung cấp nguồn giống phục vụ sản xuất.

Tập trung phòng chống các dịch bệnh nguy hiểm, không để lây lan trên diện rộng; đẩy mạnh tiêm phòng các loại vaccine bắt buộc trên đàn gia súc, gia cầm; phấn đấu tỷ lệ tiêm phòng đạt trên 95% đàn gia súc, 90% đàn gia cầm.

c) *Lâm nghiệp*: Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn nông dân chuyển hóa rừng trồng theo hướng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng FSC; tăng cường công tác quản lý giống cây lâm nghiệp để phục vụ trồng rừng; đẩy mạnh phát triển cây lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu dưới tán rừng; chuyển đổi một số diện tích trồng keo ở những nơi có điều kiện sang trồng Quế liên kết với Công ty sản xuất và xuất khẩu Quế Hội Việt Nam. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 65/2015/CT-UBND của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý rừng và đất lâm nghiệp; Kết luận số 270/KL-UBND Chủ tịch UBND tỉnh trên địa bàn huyện.

1.2. Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, khoa học công nghệ

a) *Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp*: Phấn đấu giá trị sản xuất công nghiệp là 403.567 triệu đồng (theo giá cố định 2010), tăng 12,5% so với năm 2022. Thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động, sản xuất kinh doanh trên địa bàn để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, ổn định sản xuất kinh doanh. Triển khai nhiệm vụ Đề án phát triển công nghiệp - TTCN năm 2023; chú trọng đề xuất mở rộng Cụm CN Hương Phú và quy hoạch chi tiết phân mở rộng; hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng CCN Hương Phú. Đầu tư hạ tầng kỹ thuật thiết yếu Cụm CN Hương Hòa. Rà soát các dự án phù hợp và kêu gọi doanh nghiệp đầu tư vào Cụm CN. Thực hiện chương trình khuyến công, hỗ trợ đầu tư máy móc thiết bị tiến tiến vào sản xuất CN- TTCN, ưu tiên hỗ trợ các ngành chế biến, bảo quản nông sản (cam, chuối, dứa), dược liệu ...

b) *Đầu tư – xây dựng cơ bản*: Huy động, lồng ghép tốt các nguồn lực đầu tư gắn với việc chỉnh trang đô thị và xây dựng nông thôn mới. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm, chú trọng về chất lượng; nâng cao chất lượng công tác thẩm định hồ sơ thiết kế kỹ thuật, dự toán; đẩy mạnh công tác thanh quyết toán vốn đầu tư; kiểm tra thường xuyên chất lượng các công trình xây dựng; quản lý chặt chẽ việc cấp phép xây dựng. Tăng cường công tác hỗ trợ xúc tiến kêu gọi đầu tư; rà soát bổ sung các danh mục kêu gọi đầu tư trên địa bàn ưu tiên các lĩnh vực có tiềm năng lợi thế.

c) *Khoa học công nghệ*: Triển khai thực hiện nhiệm vụ KH-CN cấp cơ sở năm 2023. Thực hiện các chính sách khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ. Ứng dụng rộng rãi các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đời sống; nhất là công nghệ sinh học về giống cây trồng, vật nuôi; công nghệ thông tin trong quản lý hành chính. Tiếp tục quản lý và sử dụng có hiệu quả các nhãn hiệu tập thể như Mật ong Ruồi, Cam Nam Đông, các mặt hàng nông sản và nông sản và nông sản chế biến Nam Đông.

1.3. Quy hoạch, quản lý đô thị và nhà ở: Triển khai thực hiện chương trình trọng điểm và phát triển đô thị năm 2023. Thực hiện công bố quy hoạch, xây dựng Quy định quản lý quy hoạch lý quy hoạch xây dựng vùng huyện đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050. Công bố các đồ án quy hoạch chung xây dựng xã, xây dựng Quy định quản lý, lập hồ sơ cắm mốc quy hoạch và thực hiện đóng mốc quy hoạch chung xây dựng xã. Quy hoạch chi tiết các điểm dân cư nông thôn và Khu trung tâm xã, ưu tiên thực hiện ở các xã có đăng ký xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và các xã có nhu cầu cấp thiết về đất ở.

Tập trung quy hoạch phân khu các dự án du lịch, các khu đô thị thương mại và dịch vụ. Thực hiện điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn Khe Tre, xây dựng Quy định quản lý quy hoạch chung, hoàn chỉnh Quy chế quản lý kiến trúc, triển khai quy hoạch chi tiết một phần thị trấn Khe Tre, Quy hoạch chi tiết khu đô thị trung tâm thị trấn Khe Tre, lập và phê duyệt hồ sơ cắm mốc, thực hiện công tác cắm mốc quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết thị trấn Khe Tre. Quy hoạch chi tiết Cụm Công nghiệp Hương Phú (phần mở rộng).

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng thị trấn Khe Tre đạt chuẩn văn minh đô thị; đầu tư, thi công các công trình trọng điểm về chỉnh trang đô thị Khe Tre theo danh mục đầu tư công năm 2023 đảm bảo tiến độ và chất lượng. Thực hiện Phương án chuyển đổi chợ Khe Tre, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư xây dựng chợ Khe Tre mới đạt tiêu chuẩn chợ hạng II, đảm bảo chợ văn minh thương mại và an toàn thực phẩm. Triển khai dự án chợ phiên kết hợp chợ đêm, phố đi bộ, điểm bán các sản phẩm OCOP tại nhà Văn hóa dân tộc Cơ Tu (TDP 5) và tuyến phố đêm dọc bờ kè suối Khe Tre. Nâng cao chất lượng hệ thống điện chiếu sáng, cấp nước sinh hoạt, thoát nước, an toàn điện, chăm sóc cây xanh, giao thông đô thị.

1.4. Dịch vụ: Đẩy mạnh phát triển các ngành dịch vụ, phân đầu giá trị sản xuất đạt trên 671.747 triệu đồng (theo giá cố định 2010), tăng 12,6% so với năm 2022. Nâng cao chất lượng và mở rộng hoạt động các loại hình du lịch, dịch vụ. Khai thác tốt các điểm du lịch sinh thái kết hợp với suối, thác. Đẩy mạnh công tác xúc tiến quảng bá du lịch, tạo ra nhiều hình thái dịch vụ du lịch có dấu ấn đặc trưng riêng của đồng bào dân tộc Cơ tu; liên kết với các đơn vị để tổ chức các hoạt động du lịch cộng đồng, trại sáng tác; nâng cao chất lượng phục vụ khách tại các

điểm du lịch. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với thương nghiệp, đảm bảo ổn định thị trường, giá cả.

1.5. Tài nguyên, môi trường, giải phóng mặt bằng: Quản lý chặt chẽ tình hình sử dụng đất, xử lý đúng quy định tình trạng chuyển mục đích và lấn chiếm đất lâm nghiệp trái phép, không để vi phạm tiếp tục xảy ra. Tăng cường thực hiện thẩm định hồ sơ thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất; giao đất, cho thuê đất đúng thẩm quyền và đúng quy định; thẩm tra hồ sơ cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận QSDĐ đạt kế hoạch đề ra; phân đấu tỷ lệ cấp giấy chứng nhận QSDĐ lần đầu đạt 98,97%, cấp đổi là 75%; thực hiện thống kê đất đai năm 2022 và xây dựng Kế hoạch sử dụng đất năm 2024. Xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt năm 2023, phân đấu đạt trên 98,5%; thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; tiếp tục đẩy mạnh hoạt động Ngày Chủ nhật xanh. Tăng cường công tác tham mưu quản lý, phối hợp kiểm tra các hoạt động khoáng sản. Làm tốt công tác công tác giải phóng mặt bằng để triển khai đảm bảo tiến độ các công trình dự án.

1.6. Tài chính - ngân sách: Phân đấu thu ngân sách vượt dự toán HĐND huyện đề ra. Thực hiện thu ngân sách đúng luật, kịp thời, chống thất thu; chú trọng các lĩnh vực có số thu lớn; tập trung thu nợ đọng thuế các năm trước; không để nợ đọng phát sinh. Đẩy mạnh đấu giá quyền sử dụng đất, các cơ sở nhà đất để tăng nguồn thu ngân sách huyện phục vụ đầu tư hạ tầng phát triển đô thị, xây dựng nông thôn mới; nghiên cứu tạo các nguồn thu mới. Thực hiện tiết kiệm chi, kiểm soát chi chặt chẽ, đảm bảo hoạt động bộ máy hành chính địa phương, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra tài chính, tài sản. để tăng thu ngân sách để đầu tư hạ tầng.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục - đào tạo: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chủ trương đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo của Đảng, Nhà nước; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ và chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện thay sách giáo khoa theo lộ trình. Tiếp tục thực hiện kế hoạch tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2 từ 2022 – 2025; Đề án nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện Trường tiểu học, THCS thị trấn Khe Tre giai đoạn 2021-2025; Đề án nâng cao chất lượng đối với học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục thực hiện Kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện thực chất, chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, phân đấu tăng tỷ lệ học sinh đạt giải trong các hội thi cấp tỉnh, cấp huyện; chất lượng học sinh dân tộc thiểu số; giáo dục kỹ năng sống, công tác giáo dục thể chất, y tế trường học; tăng cường an ninh, an toàn trường học. Tập trung huy động học sinh đến trường, hạn chế thấp nhất học sinh bỏ học giữa chừng; củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, trong đó quan tâm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS.

2.2. Y tế, dân số, gia đình và trẻ em: Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; chú trọng công tác phòng chống các loại dịch bệnh. Nâng cao tỷ lệ hộ gia đình sử dụng hồ xí hợp vệ sinh, đẩy mạnh công tác tuyên truyền vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện tốt chương trình chăm sóc sức khỏe trẻ em, phòng chống suy dinh dưỡng để giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng; các hoạt động truyền thông dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình. Tiếp tục giữ vững xã chuẩn quốc gia về Y tế cơ sở; triển khai xây dựng mô hình xã, phường, cụm dân cư không có

người sinh con thứ 3; nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội tự nguyện. Khám sức khỏe thực hiện Nghĩa vụ quân sự, Công an nhân dân năm 2023.

2.3. Văn hóa - thông tin: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, cổ động trực quan chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước, tuyên truyền về chủ trương đường lối của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Tổ chức hoạt động Văn hóa văn nghệ, TDTT, đặc biệt là tổ chức sự kiện nét đẹp văn hóa, con người huyện Nam Đông lần thứ II, năm 2023. Thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, các hoạt động nhằm bảo tồn nét đẹp, văn hóa của đồng bào các dân tộc. Nâng cao chất lượng gia đình, cơ quan đạt chuẩn văn hóa; nâng cao chất lượng sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình địa phương; làm tốt công tác tiếp, phát sóng, phát huy hệ thống truyền thanh ở các xã, thị trấn. Tiếp tục triển khai đề án phát triển văn hóa – du lịch giai đoạn 2021-2025.

2.4. Công tác xã hội và đời sống nhân dân: Huy động, lồng ghép các nguồn lực để hỗ trợ sản xuất, chú trọng việc hướng dẫn người dân phát triển sản xuất để từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội, phấn đấu giảm hộ nghèo bền vững; chú trọng công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm nhất là công tác đưa người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Thực hiện tốt chính sách đối với gia đình thương binh liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng và các chính sách khác. Huy động nguồn lực để hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà cho các hộ nghèo, hộ chính sách có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở và các chương trình, chính sách khác liên quan. Tăng cường triển khai thực hiện các biện pháp nhằm tránh và giảm những thiệt hại do yếu tố khách quan gây ra; thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình đời sống nhân dân để có kế hoạch trợ cấp kịp thời cho những hộ khó khăn, hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách.

2.5. Công tác dân tộc, tôn giáo: Triển khai thực hiện đúng chủ trương, chính sách, pháp luật về công tác dân tộc, tôn giáo; thực hiện có hiệu quả các nguồn vốn hỗ trợ từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng kế hoạch hỗ trợ nhà ở, nước sinh hoạt, chuyển đổi nghề cho các xã đồng bào DTTS. Thường xuyên củng cố xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; phát huy vai trò của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số Thường xuyên theo dõi nắm bắt tình hình tôn giáo trên địa bàn để xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm, hướng dẫn các tổ chức tôn giáo, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh - Nội chính

3.1. Quốc phòng: Duy trì tốt chế độ trực các cấp, sẵn sàng lực lượng, phương tiện để xử lý các tình huống xảy ra. Bảo đảm tốt công tác hậu cần, kỹ thuật phục vụ huấn luyện, diễn tập, nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu; quản lý, khai thác tốt các công trình quốc phòng, khu quân sự. Triển khai xây dựng các kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ quốc phòng, chú trọng nhiệm vụ công tác tuyên quân; xây dựng khu vực phòng thủ huyện vững chắc. Xây dựng kế hoạch, tổ chức diễn tập chỉ huy tham mưu 1 bên 2 cấp trên bản đồ và ngoài thực địa.

3.2. An ninh: Nắm chắc tình hình từ cơ sở, triển khai thực hiện các công tác nhằm đảm bảo an ninh chính trị, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội diễn ra trên địa bàn. Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp nhằm kéo giảm ít nhất 5% số vụ tội phạm về trật tự xã

hội; tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức cảnh giác của Nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước về ANTT, quản lý cư trú, tăng cường tuần tra kiểm soát giao thông, đảm bảo trật tự đô thị, trật tự công cộng; tăng cường công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, không để sơ hở các đối tượng lợi dụng để hoạt động gây án. Tiếp tục đẩy mạnh công tác toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, xây dựng thể trận an ninh quốc phòng chủ động.

3.3. Công tác tư pháp, thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư và phòng chống tham nhũng, tiếp công dân

Tập trung triển khai hoàn thành các cuộc thanh tra theo chương trình kế hoạch, bố trí hợp lý nhân lực, điều kiện để hoàn thành các cuộc thanh tra đột xuất. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các Kết luận thanh tra số 270/KL-UBND và Kết luận thanh tra số 666/KL-TTr của Chánh Thanh tra tỉnh; thực hiện các Kết luận thanh tra và Quyết định xử lý sau thanh tra do Chủ tịch UBND huyện, Chánh Thanh tra huyện ban hành đã có hiệu lực pháp luật. Tiếp tục duy trì công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời các đơn thư mới phát sinh; tổ chức tuyên truyền các văn bản luật về tiếp công dân. Triển khai đồng bộ các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị nội chính trong việc phối hợp quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tiếp tục hướng dẫn các đơn vị, địa phương tập trung tuyên truyền phổ biến các Luật mới ban hành; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản QPPL; tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình hành động quốc gia về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024. Triển khai công tác kiểm tra văn bản, tuyên truyền pháp luật, hòa giải, trợ giúp pháp lý, hướng dẫn, thực hiện đánh giá địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tiếp tục hướng dẫn và triển khai thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, công tác theo dõi thi hành pháp luật.

3.4. Công tác nội vụ, cải cách hành chính, công nghệ thông tin

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII. Thực hiện nghiêm túc công tác bổ nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị; bổ sung quy hoạch giai đoạn 2020-2025 và quy hoạch giai đoạn 2025-2030 đối với chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường học thuộc thẩm quyền. Triển khai thực hiện có hiệu quả việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức gắn với thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; giải quyết các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo quy định. Phát động và tổ chức thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua trên địa bàn.

Tổ chức đánh giá và xếp loại công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn; tổ chức đánh giá duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ hành chính công, nâng cao chỉ số người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính; tập trung rà soát, kiểm soát các thủ tục hành chính để

xuất cắt giảm các thành phần hồ sơ không cần thiết nhằm tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thủ tục hành chính mức độ 3 và mức độ 4. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí Chính quyền điện tử, Chính quyền số cấp huyện, cấp phòng, cấp xã; đẩy mạnh chuyển đổi số theo lĩnh vực, ngành. Thực hiện có hiệu quả các phần mềm dùng chung.

II. Các chương trình, đề án trọng điểm cần tiếp tục tập trung chỉ đạo

1. Các chương trình trọng điểm

- Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Chương trình quy hoạch và phát triển đô thị.
- Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.
- Chương trình đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử gắn với chuyển đổi số.

2. Các đề án, dự án trọng điểm cần tập trung chỉ đạo.

- Đề án bảo tồn làng văn hoá truyền thống dân tộc Cơ Tu.
- Đề án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.
- Dự án Nhà truyền thống lịch sử huyện Nam Đông; Nâng cấp, mở rộng tuyến đường tỉnh lộ 14B đoạn cửa ngõ huyện Nam Đông từ Thác Mơ đến trung tâm xã Hương Phú; Kè chống sạt lở bờ sông Tả Trạch đoạn từ Trung tâm Y tế huyện Nam Đông đến cầu Lê Nô; Đường từ khu quy hoạch Tổ dân phố 1 đến Trung tâm Y tế huyện Nam Đông.
- Các Dự án vốn ngoài ngân sách đang kêu gọi đầu tư: Dự án Khu du lịch sinh thái Thác Phướn; dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm Công nghiệp Hương Phú; Dự án đầu tư xây dựng chợ thương mại và bến xe thị trấn Khe Tre; dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tại khu vực hồ Ta Rinh tại huyện Nam Đông và Dự án khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng tại khu vực hồ thủy điện Thượng Lộ, Dự án du lịch lòng hồ Ka Tu.

III. Các giải pháp chủ yếu

1. Về phát triển kinh tế

- Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong công tác tuyên truyền vận động nhằm nâng cao nhận thức của nông dân trong sản xuất nông nghiệp; nâng cao tính tự lực tự cường, xóa bỏ tư tưởng trông chờ ỷ lại; đẩy mạnh phong trào thi đua sản xuất giỏi trong nông dân.

- Phân công cán bộ của ngành nông nghiệp về các xã để hướng dẫn cho cán bộ phụ trách nông nghiệp xã, nông dân sản xuất cam và cây ăn quả có múi, chuối, dựa theo quy trình VietGap và chăn nuôi gia súc, gia cầm, cá tập trung với quy mô lớn và theo chuỗi giá trị; hỗ trợ cấp chứng nhận VietGap cho các cơ sở sản xuất thực hiện đảm bảo theo quy trình; quản lý chất lượng sản phẩm bằng tem truy suất nguồn gốc. Hướng dẫn cho các HTX nông nghiệp trên địa bàn tổ chức sản xuất theo chuỗi liên kết; quản lý quy trình sản xuất đảm bảo theo quy trình VietGap của các thành viên HTX nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm; hỗ trợ xúc tiến thương mại. Nghiên cứu giải pháp xử lý ra hoa sớm trên cây ăn quả có múi để rải vụ thụ hoạch.

- Chủ động phòng tránh các dịch bệnh nguy hiểm như: Dịch tả lợn châu phi, bệnh LMLM, bệnh cúm gia cầm, ...; đẩy mạnh công tác tiêm phòng các loại vaccine bắt buộc trên đàn gia súc, gia cầm; tăng cường công tác giám sát dịch bệnh

chặt chẽ đến hộ chăn nuôi để phát hiện sớm khi dịch bệnh mới xảy ra và xử lý không để lây lan trên diện rộng; kiện toàn và nâng cao năng lực cho đội ngũ thú y viên cấp xã. Xây dựng các mô hình chăn nuôi lợn hữu cơ liên kết với Tập đoàn Quế Lâm; tổ chức cho nông dân tham quan, học tập các mô hình để nhân rộng; hỗ trợ phát triển đàn lợn nái trên địa bàn để chủ động nguồn giống tại chỗ; phát triển và nhân rộng mô hình nuôi gà ri lấy trứng, mô hình nuôi lợn rừng lai.

- Triển khai Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025, Đề án chăn nuôi lợn tập trung theo hướng hữu cơ, đảm bảo an toàn sinh học giai đoạn 2020-2025.

- Tăng cường công tác quảng bá du lịch và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khai thác, đầu tư du lịch trên địa bàn; khảo sát kết nối các mô hình nông nghiệp vào các chương trình du lịch. Nghiên cứu xây dựng và phát triển các sản phẩm hàng lưu niệm, các quầy bán hàng lưu niệm.

- Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Phối hợp hoàn thiện thông tin dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư giai đoạn 2021-2025; kêu gọi nhà đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp Hương Phú giai đoạn 2. Tập trung phát triển một số nhóm sản phẩm có lợi thế về nguồn nguyên liệu; đầu tư sản xuất chế biến sâu một số sản phẩm nông, lâm sản, thực phẩm sử dụng nguyên liệu địa phương; nghiên cứu phát triển một số sản phẩm mới có giá trị; ưu tiên nguồn lực đầu tư phát triển các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc sản, sản phẩm OCOP.

- Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện thuận lợi để các dự án trên địa bàn đẩy nhanh tiến độ thi công; tăng cường công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý xây dựng theo quy hoạch.

- Tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, môi trường, khoáng sản.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý, điều hành thu chi ngân sách. Quản lý chặt chẽ, hiệu quả các khoản chi; cấp phát ngân sách kịp thời, đảm bảo theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra gắn với việc hướng dẫn nghiệp vụ, xuất toán các khoản chi sai chế độ chính sách.

2. Về phát triển văn hóa - xã hội

- Tập trung triển khai đầu tư các dự án xây dựng trường học; huy động các nguồn vốn để đầu tư nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất; đầu tư đáp ứng cơ bản các trang thiết bị dạy học. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động của cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể các cấp, đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục để huy động, duy trì số lượng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Chăm lo phát triển văn hóa - xã hội, giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Xây dựng làng văn hóa truyền thống của người Cơ Tu; phát triển các thiết chế văn hóa đồng bộ tại các xã. Đẩy mạnh công tác quảng bá, tuyên truyền và xây dựng thương hiệu Nam Đông gắn với những đặc trưng về văn hóa truyền thống của đồng bào Cơ Tu, nét đẹp con người Nam Đông.

- Tuyên truyền, vận động thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với xây dựng và phát triển văn hóa nông thôn, xây dựng nông thôn mới, xây dựng nếp sống văn minh đô thị, đẩy mạnh công tác bảo đảm cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp.

- Nâng cao trình độ đội ngũ y, bác sĩ và cán bộ quản lý ngành y tế; chất lượng khám, chữa bệnh; chủ động phẫu thuật cấp cứu tại chỗ; thường xuyên kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn, tuyên truyền vận động người dân thực hiện tốt công tác tiêm phòng vacxin.

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để hỗ trợ giảm nghèo, xóa nhà tạm; khảo sát thực trạng nguồn lao động, để đào tạo sát với nhu cầu. Bám cơ sở nắm bắt kịp thời tình hình đời sống nhân dân, thực hiện có hiệu quả giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, ổn định và từng bước nâng cao đời sống nhân dân.

- Nắm chắc tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn; thực hiện có hiệu quả chính sách dân tộc, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Bám sát Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVI, các Nghị quyết, Kế hoạch chuyên đề của các cấp và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 để xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện; chỉ đạo, điều hành có trọng tâm, cụ thể, quyết liệt và đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước.

- Phát huy ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực thi công vụ; chống mọi biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, tham nhũng, lãng phí. Thực hiện tốt công tác bổ nhiệm và bổ nhiệm lại gắn với công tác kiện toàn các tổ chức nhằm tăng hiệu quả quản lý, đồng thời tạo nguồn cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện. Đẩy mạnh phong trào thi đua, khen thưởng.

- Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số, chuyển đổi số và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; phát huy tác dụng tích cực trang thông tin điện tử huyện và cấp xã để cung cấp thông tin phục vụ công tác quản lý.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và DT;
- Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Các thành viên UBND huyện;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP: Lãnh đạo và các CV;
- Lưu: VT, TC-KH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Phụng